

Bản án số: 118/2018/HS-ST  
Ngày: 06-4-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

*Thẩm phán:* Bà **Đặng Thị Thanh Huyền**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Phan Quân**

Bà **Nguyễn Thị Nha**

Bà **Công Thị Minh Lợi**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thoa** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Bà **Lê Thị Ánh Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 486/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

**1. PHẠM VĂN C**, sinh ngày 16/01/1991 tại Lạng Sơn; ĐKKHKT và nơi cư trú: phố N H, xã V L, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh H (đã mất) và bà Nguyễn Thị N; có vợ Quảng Thị Thu H và 01 con sinh năm 2015; tiền án tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 265/2012/HSST ngày 27/7/2012 TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12

tháng về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” (Đã được xóa án). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2017, có mặt.

**2. MAI KIM A**, sinh ngày 16/10/1992 tại Lạng Sơn; ĐKHKT và nơi cư trú: 164 Tiểu khu M K, thị trấn B S, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Sỹ T (đã mất) và bà Phạm Thị H; chồng: Không; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2017 đến ngày 23/6/2017, hiện tại ngoại có mặt.

*\* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C và Mai Kim A:*

Bà **Lê Thị Thanh** - Luật sư Văn phòng luật sư Lý Công Chức thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

*\* Bị hại:*

1. Anh **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số 6/6 phố Q T, phường Q T, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội, vắng mặt.

2. Anh **Nguyễn Thế A**, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, phường T H, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội, vắng mặt.

3. Anh **Phùng Văn D**, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ 1, phường T H, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội, vắng mặt.

4. Anh **Trần Xuân N**, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 7 phố P Đ C, phường L L, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội, vắng mặt.

5. Anh **Đào Xuân K**, sinh năm 1991; nơi cư trú: H H, phường P T, thị xã S T, TP Hà Nội, vắng mặt.

6. Anh **Phí Tiến S**, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số nhà 25B N T H, phường Q T, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội, vắng mặt.

7. Anh **Hoàng Việt H**, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thái Bạt 2, xã T B, huyện Ba Vì, TP Hà Nội, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn C, sinh năm 1991, trú tại phố N H, xã V L, huyện Bắc Sơn, tỉnh

Lạng Sơn là đối tượng nghiện ma túy và Mai Kim A, sinh năm 1992, trú tại Tiểu khu M K, thị trấn B S, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn sinh sống với nhau như vợ chồng. Khoảng đầu tháng 2/2017, thông qua Nguyễn Ngọc Tuấn, sinh năm 1996, trú tại huyện Phúc Thọ, Hà Nội giới thiệu cho C làm quen với Đặng Thu Thủy, sinh năm 1986, trú tại 2/2 Phùng Hưng, phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, Hà Nội qua điện thoại. Tuấn cho C số điện thoại của Thủy để C gọi điện làm quen. Ngày 22/2/2017, Thủy gọi điện thoại cho C đặt vấn đề mua “03 lệnh” ma túy đá (tức 300 gam ma túy đá), C đồng ý và thỏa thuận với Thủy là 31.000.000 đồng/100 gam và hẹn Thủy khi nào có ma túy đá sẽ mang đến thị xã Sơn Tây để bán cho Thủy. Ngày 23/2/2017, C đi xe khách đến khu vực cửa khẩu Chi Ma, thuộc huyện Lộc Bình - tỉnh Lạng Sơn (giáp biên giới với Trung Quốc) gặp một người đàn ông nói tiếng Trung Quốc (không rõ tên, tuổi địa chỉ) mua 300 gam ma túy đá với giá 26.000.000 đồng/100 gam. Sau đó, C mang số ma túy trên về nhà cất giấu. Khoảng 13 giờ ngày 24/2/2017, C và Kim A mang số ma túy trên đi xe taxi từ nhà C đến thị xã Sơn Tây để bán cho Thủy. Trước khi đi, C mang theo 01 quả lựu đạn giấu trong người với mục đích để chống lại lực lượng Công an khi phát hiện. Khoảng 17 giờ cùng ngày, C và Kim A đến thị xã Sơn Tây, C gọi điện thoại cho Thủy, Thủy hẹn C đi đến đầu ngõ 135 phố Phùng Khắc Khoan, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây sẽ có người đón. Khi C và Kim A đi đến đầu ngõ 135 phố Phùng Khắc Khoan thì Nguyễn Văn Chiến, sinh năm 1974 trú tại thị xã Sơn Tây đón và dẫn vào một nhà ở trong ngõ đợi Thủy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Thủy đi một mình đến gặp C và Kim A, C đưa số ma túy trên cho Thủy để thử chất lượng. Sau khi thử Thủy nói ma túy không đảm bảo chất lượng và cũng chưa chuẩn bị đủ tiền nên không mua số ma túy trên. Thủy đưa cho C và Kim A 01 túi linon màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng và 01 túi linon có 02 viên thuốc lắc làm mẫu để C mua rồi bán lại cho Thủy. Do không bán được ma túy nên khoảng 24 giờ cùng ngày C và Kim A ra đường đi taxi BKS: 30A-54740 do anh Nguyễn Mạnh Cường, sinh năm 1988 trú tại thị xã Sơn Tây lái xe để về Lạng Sơn. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 25/2/2017, khi xe taxi trên chở C và Kim A đi đến đoạn đường Quốc lộ 32, thuộc thôn Văn Miếu, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, Hà Nội thì bị tổ công tác thuộc đội CSĐTTP về ma túy - Công an thị xã Sơn

Tây gồm 07 đồng chí là Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1979; Phùng Văn D; Nguyễn Thế A đều sinh năm 1984; Phí Tiến S, sinh năm 1981; Đào Xuân K, sinh năm 1991; Trần Xuân N, sinh năm 1988 đều trú tại thị xã Sơn Tây và Hoàng Việt H, sinh năm 1994 trú tại huyện Ba Vì, Hà Nội yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Biết việc mua bán ma túy đã bị lực lượng Công an phát hiện, C lấy quả lựu đạn đang giấu ở trong túi áo khoác bên phải ra cầm ở tay phải nắm chặt mở vệt rồi dùng tay trái rút chốt an toàn của lựu đạn và quát lái xe taxi chốt cửa xe lại. Sau đó, C tiếp tục cầm lựu đạn giơ về phía lực lượng Công an đứng bên ngoài xe taxi quát to đe dọa “Tao có lựu đạn đây, không được đến gần, thằng nào vào tao ném chết”. Tổ công tác giật cửa xe bật mở, C cầm lựu đạn tay phải rồi chạy ra ngoài về phía khu tái định cư ở bên phải đường còn Kim A ở trên xe bị bắt giữ tại chỗ. C bị các chiến sỹ công an trong Tổ công tác đuổi theo yêu cầu hạ vũ khí đầu hàng nhưng C không chấp hành. Vừa chạy, C vừa cầm lựu đạn giơ cao về phía lực lượng Công an đang truy đuổi đe dọa “Tao có lựu đạn, thằng nào vào tao ném chết”. Chạy được khoảng 100 mét, C quay người lại và ném quả lựu đạn (đã rút chốt an toàn) về phía lực lượng Công an đang đuổi theo. Khoảng cách từ C đến lực lượng Công an khoảng 10 - 15 mét, tổ công tác đồng loạt nằm xuống đất. Sau khoảng 03-04 giây không thấy lựu đạn phát nổ nên tổ công tác tiếp tục đuổi và bắt giữ được C.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn C và Mai Kim A đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

\* Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ trong túi áo khoác của Mai Kim A 03 túi nilon màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng.

- Thu giữ trong túi xách của Mai Kim A 02 túi nilon màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng, 01 viên nén hình tròn có chữ K, 01 viên nén hình tròn có chữ X.

- Thu giữ của Mai Kim A: 01 điện thoại Nokia, Imei1: 353690085532084. 01 Galaxy TabE màu trắng phiên bản kernel 310171157403.

- Thu giữ của Phạm Văn C: 3.500.000đồng, 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, Imei: 352000065143137.

- Khám xét nơi ở của C thu giữ 01 cân tiểu ly.

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 25/2/2017, Bộ Tư lệnh Thủ đô đã cử lực lượng chuyên môn phối hợp với Công an TX Sơn Tây kích nổ quả lựu đạn nêu trên.

\* Tại bản kết luận giám định số 1746/KLGD-PC54 ngày 21/03/2017 kết luận:

- Tang vật bên trong phong bì ký hiệu M1 gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine tổng trọng lượng 219,780gam;

- Tang vật bên trong phong bì ký hiệu M2 gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 0,200gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Ketamine trọng lượng 0,190gam. 01 viên nén hình tròn (có chữ K) là ma túy loại MDMA trọng lượng 0,240gam. 01 viên nén hình tròn (có in chữ X) là ma túy loại MDMA trọng lượng 0,240gam.

\* Tại bản kết luận giám định số 2253/C54(TT2) ngày 31/5/2017, của Viện KHHS - Tổng cục cảnh sát kết luận: Trên cân tiểu ly có ghi chữ Marlboro LIGHTS gửi giám định có tìm thấy Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

\* Tại kết luận giám định số 1016/C54-P2 ngày 03/3/2017 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận:

- 01 thanh kim loại hình mỏ vịt, 01 vòng giật, 01 chốt giật và các mảnh kim loại gửi đến giám định là mỏ vịt, vòng giật, chốt giật và mảnh vỏ của lựu đạn hình cầu dạng mỏ vịt, vỏ bằng kim loại do Việt Nam sản xuất vỡ ra. Quả lựu này khi nổ bán kính sát thương bằng mảnh của vỏ từ 15 đến 20m.

- Căn cứ vào mục C, khoản 2, Điều 3, Chương 1 của pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 ngày 30/6/2011 về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì quả lựu đạn này thuộc vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra Phạm Văn C khai số ma túy thu giữ được C mua của một người đàn ông Trung Quốc, 01 quả lựu đạn mua của một người đàn ông ở Đà Nẵng (C không biết tên, tuổi địa chỉ) nên Cơ quan điều tra không tổ chức xác minh làm rõ được.

Phạm Văn C khai khoảng năm 2008, C mua 01 quả lựu đạn trên của một người đàn ông không quen biết ở thành phố Đà Nẵng với giá 300.000đ. Sau đó C đem về cất giấu ở trong két sắt. Khoảng tháng 11/2016, Mai Kim A biết C có cất giấu 01 quả lựu đạn trong két sắt.

Ngoài ra Phạm Văn C và Mai Kim A khai: Trước đó khoảng 01 tuần C và Kim A đã bán cho Thủy và Phí Kim Ngọc, sinh năm 1973 là chồng Thủy 01 lần khoảng 500g ma túy dạng đá.

Đối với các đối tượng Đặng Thu Thủy, Phí Kim Ngọc, Nguyễn Ngọc Tuấn, Nguyễn Văn Chiến có dấu hiệu đồng phạm với Phạm Văn C và Mai Kim A về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hiện Thủy, Ngọc, Tuấn và Chiến không có mặt ở địa phương. Ngoài lời khai của C và Kim A ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ kết luận Đặng Thu Thủy, Phí Kim Ngọc, Nguyễn Ngọc Tuấn, Nguyễn Văn Chiến đồng phạm với C và Kim A. Ngày 10/10/2017, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các đối tượng trên để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Các anh Nguyễn Ngọc N, Phùng Văn D, Nguyễn Thế A, Phí Tiên S, Đào Xuân K, Hoàng Việt H, Trần Xuân N không yêu cầu bồi thường, đề nghị xử lý C và Kim A theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 393/CT-VKS-P2 ngày 14/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố:

- Bị cáo Phạm Văn C về tội “*Giết người*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại điểm d, 1 khoản 1 Điều 93; điểm h khoản 3 Điều 194 và khoản 1 Điều 230 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Mai Kim A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Không tố giác tội phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 194 và khoản 1 Điều 314 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn C và Mai Kim A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi

tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, vai trò của từng bị cáo cùng tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Phạm Văn C và Mai Kim A. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d, 1 khoản 1 Điều 93; điểm h khoản 3 Điều 194; khoản 1 Điều 230 BLHS năm 1999. Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 BLHS năm 2015, xử phạt Phạm Văn C từ 14 đến 15 năm về tội “*Giết người*”; 17 đến 18 năm về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 18 đến 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Tổng hợp hình phạt 30 năm tù.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194; khoản 1 Điều 314 BLHS năm 1999. Điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 BLHS năm 2015, xử phạt Mai Kim A từ 15 đến 16 năm về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 12 đến 18 tháng tù về tội “*Không tố giác tội phạm*”. Tổng hợp hình phạt từ 16 năm đến 17 năm 06 tháng tù.

- Vật chứng: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C và Mai Kim A trình bày bản bào chữa cho rằng mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là nặng so với hành vi phạm tội của các bị cáo; bị cáo C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra làm rõ hành vi phạm tội (lập công chuộc tội); Kim A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với vai trò mờ nhạt; hai bị cáo sống C như vợ chồng nên vợ không tố giác chồng có thể xem xét. Luật sư đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo và cho bị cáo Kim A tiếp tục được tại ngoại để nuôi con còn nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho các bị cáo, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn C và Mai Kim A tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/2/2017, Phạm Văn C đến cửa khẩu Chi Ma thuộc huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn mua 300gam ma túy đá của một người đàn ông không quen biết với giá 26.000.000đ/100gam. Sau khi mua được số ma túy trên C mang về nhà cất giấu. Khoảng 13h ngày 24/2/2017 C lấy 01 quả lựu đạn giấu trong người và cùng Mai Kim A mang số ma túy trên bắt taxi đến thị xã Sơn Tây để bán cho Đặng Thu Thủy. Do không bán được nên đến 24h cùng ngày C và Kim A mang số ma túy trên bắt taxi về Lạng Sơn, khi C và Kim A đến đoạn đường Quốc lộ 32 thuộc xã đường Lâm, thị xã Sơn Tây thì bị tổ công tác công an thị xã Sơn Tây phát hiện bắt giữ. C lấy quả lựu đã ra tay phải nắm chặt mỏ vịt, tay trái rút chốt an toàn của lựu đạn và quát lái xe taxi chốt cửa xe lại. C tiếp tục cầm lựu đạn giơ về phía lực lượng Công an đứng bên ngoài xe taxi quát to đe dọa tổ công tác. Tổ công tác giật cửa xe bật mở C cầm lựu đạn tay phải rồi chạy ra ngoài về phía khu tái định cư ở bên phải đường còn Kim A ở trên xe bị bắt giữ tại chỗ. C vừa chạy vừa cầm lựu đạn giơ cao về phía lực lượng Công an đang truy đuổi đe dọa “Tao có lựu đạn, thằng nào vào tao ném chết”. Chạy được khoảng 100 mét, C quay người lại và ném quả lựu đạn (đã rút chốt an toàn) về phía lực lượng Công an đang đuổi theo nhưng không thấy lựu đạn phát nổ. Tổ công tác tiếp tục đuổi và bắt giữ được C. Mai Kim A biết C cất giấu 01 quả lựu đạn thuộc vũ khí quân dụng trong két sắt từ khoảng tháng 11/2016 nhưng không đến Công an tố giác hành vi tàng trữ trái phép quả lựu đạn trên của Phạm Văn C. Hành vi “*Giết người*” của Phạm Văn C thuộc trường hợp “*Giết người đang thi hành công vụ*”



hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân” và “Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”. Hành vi mua bán 219,98 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,190 gam Ketamine và 0,480 gam MDMA của bị cáo Phạm Văn C, Mai Kim A thuộc trường hợp “Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản 3 Điều này”. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Giết người”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại điểm d, 1 khoản 1 Điều 93; điểm h khoản 3 Điều 194 và khoản 1 Điều 230 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Mai Kim A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 194 và khoản 1 Điều 314 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành “Giết người” của bị cáo Phạm Văn C có khả năng xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ; hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Phạm Văn C và Mai Kim A đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác; hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” của bị cáo Phạm Văn C xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng và là nguồn nguy hiểm cao đối với xã hội, có thể đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người khác và hành vi “Không tố giác tội phạm” của Mai Kim A đã xâm phạm đến hoạt động tư pháp. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do vậy đối với các bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm khắc nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa các loại tội phạm này nói C.

[4] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy bị cáo Phạm Văn C giữ vai trò chính trong vụ án; bị cáo là người chủ động mua ma túy để bán và rủ đồng phạm cùng thực hiện việc phạm tội; quá trình phạm tội bị phát hiện đã sử dụng vũ khí có thể gây thương vong cho nhiều người để chống trả, việc những

người bị hại không bị thương vong là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo; bị cáo có nhân thân xấu, đã được cải tạo, giáo dục song không lấy đó làm bài học mà lại lao vào con đường phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Do vậy bị cáo Phạm Văn C phải chịu mức hình phạt cao hơn đồng phạm mới là phù hợp.

Đối với bị cáo Mai Kim A phạm tội với với trò đồng phạm giúp sức; quá trình phạm tội bị cáo là người trực tiếp cầm giữ ma túy và cũng tham gia với vai trò tích cực nên cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, vai trò phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo: Không;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hành vi giết người của bị cáo Phạm Văn C thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; bị cáo Mai Kim A có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, quá trình phạm tội đang mang thai. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành con người lương thiện.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Phạm Văn C nên Tòa không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: bản thân các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không công ăn việc làm và chưa được hưởng lời từ hành vi phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy trong 01 phong bì kích thước khoảng (16,5x9,5)cm, trên phong bì có dấu đỏ ghi “Công an TP Hà Nội...”, đã niêm phong sau khi giám định tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, có chữ ký của những thành phần sau: Bị can Phạm Văn C, bị can Mai Kim A và Giám định viên Nguyễn Hồng Quân và 01 phong bì kích thước khoảng (23,5x17,5)cm, trên phong bì có ghi chữ “Công an thành phố Hà Nội”, đã niêm phong sau khi giám định tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, có chữ ký của những thành phần sau: Bị can Phạm Văn C, bị can Mai Kim A và Giám định viên Nguyễn Hồng Quân; 01 cân tiểu ly có ghi chữ

Marlboro LIGHTS; 01 miếng kim loại dẹt (dạng mỏ vịt lựu đạn); 01 vòng kim loại đường kính 1,8cm; 01 mẫu kim loại dài 2,5cm; một số mảnh kim loại, mảnh lớn nhất kích thước (2x1,5)cm; mảnh cao su lốp và mảnh bao tải dừa là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Nokia, Imeil: 353690085532084 thu giữ của Mai Kim A và 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, Imei: 352000065143137 thu giữ của Phạm Văn C, các bị cáo đều sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 Galaxy TabE màu trắng phiên bản kemel 310171157403 thu giữ của Mai Kim A và số tiền 3.500.000 đồng thu giữ của Phạm Văn C là tiền và tài sản của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

Vi các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn C** phạm tội “*Giết người*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”; bị cáo **Mai Kim A** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Không tố giác tội phạm*”.

- Áp dụng điểm d, 1 khoản 1 Điều 93; điểm h khoản 3 Điều 194; khoản 1 Điều 230 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 áp dụng cho tội “*Giết người*”; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Phạm Văn C 14 (Mười bốn)** năm tù về tội “*Giết người*”, **17 (Mười bảy)** năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và **02 (Hai)** năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Tổng hợp hình phạt C cho cả ba tội là **30 (Ba mươi)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **25/02/2017**.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194; khoản 1 Điều 314 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Mai Kim A 14 (Mười bốn)** năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Không tố giác tội phạm*”. Tổng hợp hình phạt C cho cả hai tội là **14 (Mười bốn)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày **25/02/2017** đến ngày **23/6/2017**).

**2. Về xử lý vật chứng:** áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

- Tiêu hủy 01 phong bì kích thước khoảng (16,5x9,5)cm, trên phong bì có dấu đỏ ghi “Công an TP Hà Nội...”, đã niêm phong sau khi giám định tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, có chữ ký của những thành phần sau: Bị can Phạm Văn C, bị can Mai Kim A và Giám định viên Nguyễn Hồng Quân; 01 phong bì kích thước khoảng (23,5x17,5)cm, trên phong bì có ghi chữ “Công an thành phố Hà Nội”, đã niêm phong sau khi giám định tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, có chữ ký của những thành phần sau: Bị can Phạm Văn C, bị can Mai Kim A và Giám định viên Nguyễn Hồng Quân; 01 cân tiểu ly có ghi chữ Marlboro LIGHTS; 01 miếng kim loại dẹt (dạng mỏ vịt lựu đạn); 01 vòng kim loại đường kính 1,8cm; 01 mẫu kim loại dài 2,5cm; một số mảnh kim loại, mảnh lớn nhất kích thước (2x1,5)cm; mảnh cao su lốp và mảnh bao tải dứa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia, Imeil: 353690085532084 và 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, Imei: 352000065143137.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn C số tiền 3.500.000đồng.

- Trả lại cho bị cáo Mai Kim A 01 Galaxy TabE màu trắng phiên bản kemel 310171157403.

*(Tang vật là ma túy lưu giữ tại Kho vật chứng thuộc Phòng PC45 - Công an thành phố Hà Nội theo Lệnh nhập kho vật chứng ngày 14/12/2017).*

*(Số tiền 3.5000.000đồng hiện trong tài khoản của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội tại Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông - TP Hà Nội theo Ủy nhiệm chi lập ngày 23/8/2017).*

*(Tang vật khác hiện lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự TP Hà Nội theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/12/2017 giữa Công an thành phố Hà Nội với Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).*

**3. Về án phí:** Phạm Văn C và Mai Kim A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị

hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A Dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Ngọc cảnh**